

Ba Tơ, ngày 30 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2019/TLST – DS ngày 08 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ; địa chỉ trụ sở: Trần H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T- Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ; người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình K- Phó Tổng Giám đốc (Theo văn bản ủy quyền số 359/2018/UQ-S ngày 20/4/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ); người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Công T- CVC XLN miền Trung- Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (Theo văn bản ủy quyền số 6687A/2019/UQ-S ngày 21/5/2019 của Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ); địa chỉ trụ sở làm việc: Đường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

** Bị đơn:* Ông Nguyễn Trung S, sinh năm 1963, bà Hoàng Thị Thu T, sinh năm 1967; cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; người đại diện hợp pháp của bị đơn bà Hoàng Thị Thu T: Ông Nguyễn Trung S, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi - là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 21/10/2019).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1989, chị Đào Ngọc Quỳnh A, sinh năm 1987; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú hiện nay: Tổ dân phố số 01, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Trung S, bà Hoàng Thị Thu T đồng ý trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tổng số tiền gốc, tiền lãi tính đến ngày 21/01/2020 theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số REF1620500112/HĐTD-NH ngày 27 tháng 9 năm 2016 là: 566.076.893đồng (Năm trăm sáu mươi sáu triệu không trăm bảy mươi sáu ngàn tám trăm chín mươi ba đồng) (trong đó, tiền nợ gốc là 390.000.000đ, tiền nợ lãi là 176.076.893đ).

Kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2020 ông Nguyễn Trung S, bà Hoàng Thị Thu T phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số REF1620500112/HĐTD-NH ngày 27 tháng 9 năm 2016 cho đến khi trả hết nợ.

Sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật nếu ông Nguyễn Trung S, bà Hoàng Thị Thu T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không trả đủ số nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 2, tờ bản đồ số 6, địa chỉ: Thị Trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số REF1627000579/HĐTC-QSDĐ ngày 27/9/2016, được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh huyện M đăng ký thế chấp ngày 27/9/2016.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Trung S, bà Hoàng Thị Thu T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ cho đến khi trả hết nợ.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) (đã nộp và chi phí xong).

- Về án phí: Ông Nguyễn Trung S, bà Hoàng Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hòa giải thành 13.321.500đ (*Mười ba triệu ba trăm hai mươi mốt ngàn năm trăm đồng*). Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí 12.437.000 đồng (*Mười hai triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 011394 ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Ngãi;
- VKSND H. Ba Tơ;
- Chi cục THADS H. Ba Tơ;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huy